

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T TỈNH HUNG YÊN
Bản án số: 12/2022/HSST
Ngày: 22/4/2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH HUNG YÊN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh N

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đào Văn N

2. Ông Lương Văn K

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu P- Thư ký Tòa án nhân dân huyện T.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn M - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 09/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Hoàng Văn P (tên gọi khác: T), sinh năm 1982 tại xã T, huyện T, tỉnh Hưng Yên; nơi cư trú: thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Hoàng Văn T (đã chết) và bà Lều Thị X; có vợ là Đào Thị H và hai con, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2013;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 21/12/2021 đến ngày 27/12/2021 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên “có mặt tại phiên tòa”.

Người làm chứng:

1 - Ông Trần Văn D, sinh năm 1967 “vắng mặt”.

2 - Bà Đào Thị H, sinh năm 1970 “vắng mặt”.

Đều có địa chỉ: Thôn T, xã T1, huyện T, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 21/12/2021, tại khu vực Dốc Đ, thuộc địa phận thôn T, xã T1, huyện T, tỉnh Hưng Yên. Tổ công tác Công an xã T1 tiến hành tuần tra, kiểm soát đã phát hiện, bắt quả tang Hoàng Văn P, sinh năm 1982, hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Hưng Yên đang có hành vi tàng trữ tại lòng bàn tay trái 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long, bên trong đựng 01 gói giấy bạc chứa chất màu trắng dạng cục và bột được niêm phong ký hiệu là M1. Bản thân P khai nhận đó là ma túy của P vừa mua về, mục đích để sử dụng. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hoàng Văn P tại thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Hưng Yên. Quá trình khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan.

Tại bản kết luận giám định số 46/MT-PC09 ngày 24/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ghi ký hiệu M1 có khối lượng 0,190g là Heroine, hoàn lại sau giám định 0,174g Heroine.

Quá trình điều tra, bị cáo Hoàng Văn P khai nhận: Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy. Khoảng 14 giờ ngày 21/12/2021, bị cáo điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Dream, biển số: 29S5-5190 từ nhà đến khu vực Dốc Đ, thuộc địa phận thôn T, xã T1, huyện T, tỉnh Hưng Yên để mua ma túy về sử dụng. Tại đây P gặp một người đàn ông lạ mặt khoảng 45 tuổi, có biểu hiện giống người nghiện ma túy đi xe máy không rõ biển số. Lúc này P hỏi người đàn ông lạ mặt “để cho cái 200.000 đồng” ý hỏi mua ma túy thì người đàn ông lạ mặt hiểu nên đồng ý và nói “đưa tiền đây”. P lấy 200.000 đồng đưa cho người đàn ông lạ mặt, người này cầm tiền và bảo P “chờ 10 phút”, sau đó điều khiển xe máy đi. Khoảng 15 phút sau người đàn ông lạ mặt quay lại vớt 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long xuống đường và nói “lấy đi”. P ngồi trên xe máy cúi người xuống nhặt vỏ bao thuốc lá rồi cầm trong lòng bàn tay trái. P kiểm tra thấy bên trong có 01 gói giấy bạc thì biết đó là ma túy. Khi P đang định cất gói ma túy đi thì bị Công an xã T1, huyện T phát hiện, bắt quả tang.

Đối với người đàn ông lạ mặt đã bán ma túy cho P ở khu vực Dốc Đ, thuộc địa phận thôn T, xã T1, huyện T, tỉnh Hưng Yên. Quá trình điều tra P khai nhận không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể như thế nào. Do vậy không có đủ thông tin để xác minh làm rõ.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T đã thu giữ, quản lý: 01 phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định số 46/MT-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long và 01 xe máy nhãn hiệu Honda Dream, biển số: 29S5-5190, số máy: LC150FMG01203124, số khung đã bị mài mòn, đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Bản cáo trạng số 11/CT-VKS-TL ngày 30 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo Hoàng Văn P,(tên gọi khác T) về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nên hành vi phạm tội của cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ 21/12/2021. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo .

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định số 46/MT-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên và 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long; Trả lại cho bị cáo chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream, biển số 29S5-5190 số máy: LC150FMG01203124, số khung đã bị mài mòn, đã qua sử dụng.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí sơ thẩm hình sự.

Bị cáo tự bào chữa: Nhất trí với cáo trạng truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T xác định bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm một phần hình phạt.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình, xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố

tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 14 giờ 50 phút ngày 21/12/2021; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ lập hồi 15 giờ 22 phút ngày 21/12/2021; Kết luận giám định số 46/MT-PC09 ngày 24/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên; Lời khai của người làm chứng. Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện T có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 21/12/2021, tại khu vực Dốc Đ, thuộc địa phận thôn T, xã T1, huyện T, tỉnh Hưng Yên, Hoàng Văn P đã có hành vi tàng trữ trái phép trên người 0,190g ma túy, loại Heroin, mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

[3]. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy được pháp luật hình sự bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, làm gia tăng tệ nạn xã hội và các tội phạm khác. Bị cáo biết rõ tác hại của ma túy, việc tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện thể hiện sự coi thường kỷ cương, pháp luật của Nhà nước.

[4]. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo với thái độ ăn năn, hối cải; có mẹ đẻ là người có công với cách mạng, được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Từ những phân tích và nhận định như trên, Hội đồng xét xử xét thấy phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội, có ý thức tuân thủ, tôn trọng pháp luật, đáp ứng nhu cầu phòng ngừa tội phạm chung trong toàn xã hội như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tại phiên tòa là phù hợp.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, tàng trữ trái phép chất ma túy để phục vụ nhu cầu bản thân nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định là 0,174g Heroine là vật bị Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy; Đối với 01 xe chiếc máy nhãn hiệu Honda Dream, biển số: 29S5-5190, số máy: LC150FMG01203124, số khung đã bị mài mòn, đã qua sử dụng là của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, lai lịch và địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ xử lý là đúng pháp luật.

[7]. Về án phí: Bị cáo bị kết tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8]. Luận tội và đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện T tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt đối với bị cáo và các vấn đề khác cần giải quyết trong vụ án là có căn cứ, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn P (tên gọi khác: T), phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn P (tên gọi khác: T) 01 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ 21/12/2021. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy : 0,174g Heroine trong phong bì niêm phong hoàn lại sau giám định và 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long;

Trả lại cho bị cáo P 01 xe chiếc máy nhãn hiệu Honda Dream, biển số: 29S5-5190, số máy: LC150FMG01203124, số khung đã bị mài mòn, đã qua sử dụng. *(Tình trạng, số lượng vật chứng theo phiếu nhập kho ngày 12/4/2022 giữa cơ quan Công an huyện T và Chi cục thi hành án dân sự huyện T).*

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai có mặt bị cáo. Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án .

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- CA huyện T;
- CA Trại tạm giam
- Phòng KTNV Tòa án tỉnh;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, THA.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Minh N